

Số: /QĐ-BNN-KTHT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện Chiến lược phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản đến năm 2030

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 858/QĐ-TTg ngày 20/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản đến năm 2030;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện Chiến lược phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản đến năm 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, KTHT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Thanh Nam

KẾ HOẠCH**CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CƠ GIỚI HÓA NÔNG NGHIỆP
VÀ CHẾ BIẾN NÔNG LÂM THỦY SẢN ĐẾN NĂM 2030**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BNN-KTHT
ngày tháng năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Nhằm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp được giao tại Quyết định số 858/QĐ-TTg ngày 20/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chiến lược), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện Chiến lược với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành các mục tiêu đã được quy định Chiến lược.
2. Phân giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện Chiến lược. Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản.
3. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Rà soát, đề xuất xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản. Đặc biệt sớm tham mưu Chính phủ phê duyệt Nghị định cơ giới hoá, cơ giới hoá đồng bộ trong nông nghiệp.
2. Xây dựng, hoàn thiện và áp dụng hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về máy, thiết bị, công nghệ phục vụ sản xuất nông nghiệp và chế biến nông sản; tiêu chuẩn, quy chuẩn an toàn lao động; tiêu chí đánh giá năng lực chế biến và cơ giới hoá; hệ thống truy xuất nguồn gốc cho các ngành hàng nông sản.
3. Xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng các cụm liên kết sản xuất chế biến, tiêu thụ, các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, các trung tâm logistics, trung tâm đầu mối phục vụ cơ giới hoá nông nghiệp và đổi mới hình thức tổ chức sản xuất phát huy thế mạnh từng vùng.
4. Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ phục vụ phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản.

5. Rà soát, đánh giá nguồn nhân lực, xây dựng và thực hiện các chương trình đào tạo chuyên ngành cơ giới nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản; tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực trong lĩnh vực cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản.

6. Chia sẻ thông tin, trao đổi kinh nghiệm và triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế để hợp tác chuyển giao công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản.

7. Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu, chuyên đội số về cơ giới hóa và chế biến nông sản.

8. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các địa phương nhằm triển khai thực hiện mục tiêu, định hướng của Chiến lược đề ra.

9. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết.

III. KINH PHÍ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Kinh phí triển khai thực hiện được bố trí từ các nguồn:

- Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Sự nghiệp kinh tế);
- Kinh phí từ nguồn vốn sự nghiệp khoa học và công nghệ;
- Kinh phí từ các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý, sử dụng và từ nguồn kinh phí xã hội hóa.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và căn cứ vào Kế hoạch này để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

2. Hàng năm các đơn vị chủ trì, phối hợp Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có liên quan và địa phương để chủ động rà soát nhiệm vụ và đề xuất kinh phí triển khai trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung kế hoạch được giao, cụ thể:

- Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này;
- Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính tổng hợp, cân đối, ưu tiên bố trí tăng thêm nguồn kinh phí thường xuyên hàng năm theo quy định để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này.

3. Các đơn vị được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm gửi báo cáo về Bộ (qua Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn để tổng hợp), trong đó đánh giá tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao, nhiệm vụ hoàn thành, nhiệm vụ chưa hoàn thành, những khó khăn, nguyên nhân và đề xuất kiến nghị để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này./.

(Có Phụ lục phân công nhiệm vụ cụ thể kèm theo).

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Phụ lục
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CƠ GIỚI HÓA NÔNG NGHIỆP
VÀ CHẾ BIẾN NÔNG LÂM THỦY SẢN ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện Chiến lược)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1	Rà soát, xây dựng các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản				
1.1	Rà soát, đề xuất hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật về cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản.	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT; Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có liên quan và địa phương	Báo cáo rà soát chính sách	2023-2025
1.2	Đề xuất sửa đổi, xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về chế biến và sản phẩm nông sản chế biến; máy, thiết bị, công nghệ phục vụ sản xuất nông nghiệp	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT; Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có liên quan và địa phương	Danh mục xây dựng các TCVN, QCVN được phê duyệt thực hiện	Hàng năm
1.3	Hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; trong đó ưu tiên thúc đẩy phát triển cơ giới hóa đồng bộ trong nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản	Vụ Kế hoạch	- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ NN&PTNT có liên quan và địa phương	Chính sách	2023-2024
1.4	Xây dựng Đề án phát triển hệ thống Logistics	Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường	Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn; các cơ quan đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Đề án trình Thủ tướng Chính phủ	2023-2024

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1.5	Xây dựng đề án đẩy mạnh cơ giới hóa đồng bộ trong nông nghiệp	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT	Các Bộ, ngành và đơn vị thuộc Bộ có liên quan, địa phương	Đề án trình Thủ tướng Chính phủ	Thực hiện sau khi Nghị định về cơ giới hóa, cơ giới hóa đồng bộ trong nông nghiệp được ban hành
1.6	Xây dựng đề án phát triển cơ sở chế biến, bảo quản nông lâm thủy sản quy mô vừa và nhỏ	Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường	Các Bộ, ngành và đơn vị thuộc Bộ có liên quan, địa phương	Đề án trình Thủ tướng Chính phủ	
2	Xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng, thí điểm các cụm liên kết sản xuất chế biến, tiêu thụ, các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, các Trung tâm Logistics và đổi mới hình thức tổ chức sản xuất phát huy thế mạnh từng vùng				
2.1	Xây dựng các vùng sản xuất nông nghiệp theo định hướng gắn với đào tạo nguồn nhân lực và các đề án của Bộ - Đề án vùng nguyên liệu nông lâm sản. - Đề án nâng cao chất lượng và chuỗi giá trị ngành hàng muối Việt Nam giai đoạn 2021-2025. - Đề án phát triển hệ thống Logistics. - Đề án đẩy mạnh cơ giới hoá đồng bộ trong nông nghiệp - Đề án phát triển cơ sở chế biến, bảo quản nông lâm thủy sản quy mô vừa và nhỏ.	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT, Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan và địa phương	Vùng sản xuất/mô hình/trung tâm	2024-2030
2.2	Xây dựng thí điểm các mô hình trung tâm dịch vụ cơ giới hóa và chế biến nông lâm thủy sản, cụm liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ nông sản; phát triển các tổ chức hợp tác, trung tâm nghiên cứu, chuyển giao khoa học, công nghệ và kinh doanh dịch vụ cơ giới nông nghiệp;	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT; Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có liên quan và địa phương	Các trung tâm/Mô hình	2024-2030

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	đẩy mạnh hợp tác, liên kết trong sản xuất, chế biến tiêu thụ nông sản.				
2.3.	Xây dựng các Trung tâm Logistics gắn liền với các vùng sản xuất, phục vụ xuất khẩu nông nghiệp	Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT, Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn; các đơn vị thuộc Bộ có liên quan và địa phương	Các Trung tâm	2024-2030
3	Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ phục vụ phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông sản				
3.1	Đề xuất nhiệm vụ Khoa học công nghệ về cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT; Cục CL, CB&PTTT.	Các cơ quan thuộc Bộ, các địa phương và các tổ chức, cá nhân	Đề xuất đề tài/dự án NCKH	Hàng năm
3.2	Tổng hợp, thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ về cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Cục KTHT và PTNT; Cục CL, CB&PTTT và các đơn vị thuộc Bộ; Các tổ chức khoa học công nghệ	Các nhiệm vụ khoa học công nghệ	Hàng năm
3.3	Phối hợp, đề xuất xây dựng kế hoạch chính sách hỗ trợ, thu hút doanh nghiệp đầu tư, đẩy mạnh xã hội hóa công tác nghiên cứu khoa học công nghệ, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào đầu tư phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản.	Cục KTHT&PTNT; Cục CB, CL&PTTT.	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan và địa phương.	Đề xuất chính sách	2024-2030
4	Phát triển nguồn nhân lực				
4.1	Rà soát, đánh giá nguồn nhân lực phục vụ xây dựng các Chương trình đào tạo, tập huấn, tài	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT; Cục Chất	Vụ Tổ chức cán bộ, các đơn vị, các	Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá	2024

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	liệu hướng dẫn nâng cao năng lực về cơ giới hoá nông nghiệp và chế biến nông sản.	lượng, Chế biến và Phát triển thị trường	Trường có liên quan thuộc Bộ và địa phương		
4.2	Xây dựng các Chương trình đào tạo, tập huấn kỹ năng nghề, tài liệu hướng dẫn về cơ giới hoá nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản cho lao động nông thôn.	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT; Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường	Vụ Tổ chức cán bộ, các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ và địa phương	Chương trình đào tạo, tập huấn, tài liệu hướng dẫn	2024-2025
4.3	Tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực trong lĩnh vực cơ điện nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản.	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT; Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường	Vụ TCCB, các đơn vị, các Trường có liên quan thuộc Bộ và địa phương	Các lớp đào tạo, tập huấn	Hàng năm
5	Chia sẻ thông tin, trao đổi kinh nghiệm và triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế để hợp tác chuyển giao công nghệ tiên tiến với các quốc gia trong lĩnh vực cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông sản				
5.1.	Đề xuất các dự án hỗ trợ từ Quốc tế về cơ giới hóa trong sản xuất lúa gạo và các cây trồng, vật nuôi chủ lực.	Vụ hợp tác quốc tế	Trung tâm Khuyến nông Quốc gia và các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Dự án ODA được phê duyệt	2024-2030
5.2.	Tổ chức các Hội nghị, Hội thảo quốc tế để thu hút nguồn lực đầu tư phát triển cơ giới hoá nông nghiệp, và chế biến nông lâm thủy sản	Trung tâm Khuyến nông Quốc gia	Vụ Hợp tác quốc tế, các đơn vị liên quan thuộc Bộ và địa phương	Hội nghị, Hội thảo	2024-2030
6	Tăng cường hệ thống thông tin, chuyển đổi số về cơ giới hóa và chế biến nông lâm thủy sản				
6.1	Xây dựng cơ sở dữ liệu, chuyển đổi số, dự án điều tra về cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản.	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT	Cục CL, CB&PTTT; các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và địa phương	Cơ sở dữ liệu	2024-2025
6.2	Tổ chức khảo sát, hướng dẫn đánh giá trình độ và năng lực công nghệ chế biến, bảo quản nông	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT.	Cục Chất lượng, CB&PTTT; các đơn	Báo cáo khảo sát, đánh giá	Hàng năm

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	sản; hoạt động cơ giới hóa nông nghiệp tại từng địa phương.		vị thuộc Bộ có liên quan và địa phương		
7	Kiểm tra, đánh giá, định kỳ sơ kết, tổng kết Chiến lược				
7.1	Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chiến lược tại các địa phương.	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có liên quan và địa phương	Báo cáo	Hàng năm
7.2	Tổ chức sơ kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chiến lược giai đoạn 2021-2025	Cục KTHT&PTNT; Cục CL, CB& PTTT.	Các Bộ, ngành; các đơn vị thuộc Bộ có liên quan và địa phương	Hội nghị sơ kết	2026
7.3	Tổ chức tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chiến lược giai đoạn 2021-2030	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT; Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường.	Các Bộ, ngành; các đơn vị thuộc Bộ có liên quan và địa phương	Hội nghị tổng kết	2030